

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUẢNG NINH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HS-ST
Ngày 26 - 9 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG NINH, TỈNH QUẢNG BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Châu Mạnh Cường

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Văn Anh Trình và ông Nguyễn Xuân Hiên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Hà Thị Ngọc Anh - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình tham gia phiên tòa: Ông Phan Bảo Cường, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 26 tháng 9 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 37/2022/TLST- HS ngày 13/9/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2022/QĐXXST-HS ngày 14/9/2022 đối với bị cáo: Nguyễn Văn N, sinh ngày 20 tháng 7 năm 1970; nơi sinh: Xã L, huyện Q; Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ dân phố P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh Quảng Bình. nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 03/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn M và bà Lê Thị T; Vợ: Phạm Thị G; con: 01 con. sinh năm 2014. Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Ngày 29/11/1989, bị TAND thị xã Đồng Hới xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 23/10/1997, bị TAND huyện Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 20/11/2008, bị TAND huyện Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Ngày 29/05/2013, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Chiếm giữ trái phép tài sản người khác” và “Hủy hoại tài sản người khác”.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 10/6/2022, hiện đang bị tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Quảng Ninh, bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người làm chứng:* Anh Nguyễn Đức Tám, địa chỉ: Thôn Trần Xá, xã Hàm Ninh, huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 30 phút ngày 10/06/2022, nhận được tin báo của quần chúng nhân dân tại nhà Nguyễn Văn N, sinh năm 1970, ở TDP P, thị trấn Q, huyện Q, tỉnh

Quảng Bình có sử dụng trái phép chất ma túy, tổ công tác Đội Cảnh sát hình sự ĐTTP về hình sự, kinh tế và ma túy phối hợp với Công an thị trấn Quán Hàu tiến hành kiểm tra, phát hiện trong phòng ngủ thứ hai gần phòng bếp nhà của Nguyễn Văn N có Nguyễn Văn N và Nguyễn Đức T, sinh năm 1974, ở T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình, phát hiện trên nền nhà phòng ngủ có 01 (một) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng, 01 (một) chai nhựa tự chế sử dụng ma túy, 01 (một) bật lửa màu xanh. Tiếp tục kiểm tra, phát hiện bên trong túi quần bên trái của Nguyễn Văn N đang mặc có 05 (năm) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng được gói trong 02 (hai) mảnh nilon trong suốt gồm: 01 (một) mảnh nilon chứa 02 (hai) viên, 01 (một) mảnh nilon chứa 03 (ba) viên.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Văn N phát hiện và tạm giữ 01 (một) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng tại giá sách phòng ngủ, phía sau phòng thờ nhà của Nguyễn Văn N. Nguyễn Văn N khai nhận toàn bộ 07 (bảy) viên nén hình tròn dạng thuốc tân dược màu hồng nói trên là ma túy tổng hợp dạng hồng phiến của Nhật mua từ một người đàn ông không quen biết tại nước Lào vào năm 2021 mang về nhà cất giấu để sử dụng. Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ tang vật có liên quan đối với Nguyễn Văn N.

Ngày 11/06/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh đã ra Quyết định trưng cầu giám định đối với 07 (Bảy) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng, trên một mặt mỗi viên có ký hiệu chữ “WY” .

Tại Bản kết luận giám định số 684/KL-KTHS ngày 16/06/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 07 (bảy) viên nén dạng thuốc tân dược màu hồng là chất ma túy, loại Methamphetamine, tổng khối lượng 0,626 gam (Không phải sáu trăm hai mươi sáu gam). Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323- Danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Vật chứng vụ án: Ngày 10/06/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Ninh tạm giữ: 01 (một) chai nhựa tự chế; 01 (một) bật lửa màu xanh.

Bản Cáo trạng số: 37/CT-VKS - MT ngày 12/9/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 15 tháng đến 18 tháng tù và xử lý vật chứng.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ Luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật.

[2] Quá trình bị bắt quả tang và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn Nhật đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời nhận tội của bị cáo phù hợp với tang vật vụ án đã thu giữ cũng như các tài liệu, chứng cứ khác thu thập trong hồ sơ vụ án và được tranh tụng tại phiên tòa. Do đó có đủ cơ sở xác định: Vào ngày 10/6/2022, Nguyễn Văn N đã có hành vi tàng trữ 07 (bảy) viên nén màu hồng để sử dụng thì bị lực lượng Công an huyện Quảng Ninh phát hiện và bắt quả tang. Tại Bản kết luận giám định số 684/KL-KTHS ngày 16/6/2022 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình kết luận: 07(bảy) viên nén màu hồng, trên là *Methamphetamine nằm trong danh mục các chất ma túy, số thứ tự 323- Danh mục II Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ, có tổng khối lượng 0,626 gam (Không phải sáu trăm hai mươi sáu gam)*. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Văn N phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1, Điều 249 của Bộ luật hình sự. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Ninh và lời luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa truy tố bị cáo theo tội danh, điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

[3] Đánh giá tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực sự gây nguy hại cho xã hội, không chỉ xâm phạm trực tiếp đến các quy định của Nhà nước trong việc quản lý, kiểm soát các chất kích thích gây nghiện mà còn gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội. Bị cáo là người thiếu ý thức rèn luyện, tu dưỡng đạo đức, không làm chủ được bản thân trước cám dỗ của tệ nạn ma túy. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là mối hiểm họa lớn của toàn xã hội, làm suy kiệt tài sản gia đình, là nguyên nhân phát sinh tội phạm và tệ nạn xã hội; việc mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, chiếm đoạt trái phép chất ma túy bị nghiêm cấm tuyệt đối. Ngoài ra bị cáo có nhân thân xấu, Ngày 29/11/1989, bị TAND thị xã Đồng Hới xử phạt 18 tháng tù giam về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 23/10/1997, bị TAND huyện Quảng Ninh xử phạt 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Ngày 20/11/2008, bị TAND huyện Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Ngày 29/05/2013, bị Công an huyện Quảng Ninh xử phạt hành chính về hành vi “Chiếm giữ trái phép tài sản người khác” và “Hủy hoại tài sản người khác”. Điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng có ý thức coi thường pháp luật, do đó, bị cáo phải chịu hình phạt tương xứng với hành vi mà mình đã gây ra.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ rõ sự ăn năn hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt trong khung hình phạt đối với bị cáo

Từ những đánh giá trên, nghĩ cần thiết phải cách ly bị cáo Nguyễn Văn N ra ngoài xã hội một thời gian, tương xứng với tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra mới đủ sức giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình, xã hội và răn đe phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích sinh lợi nên Hội đồng xét xử quyết định miễn áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5, Điều 249 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Số ma túy thu giữ tại bị cáo còn lại sau giám định là 0.408 gam là Methamphetamine, mẫu ký hiệu A đã được niêm phong trong phong bì số: 684/KL-KTHS của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình là loại thuộc Nhà nước cấm lưu hành, 01 chai nhựa tự chế có một lỗ tròn ở thân và 01 bật lửa màu xanh không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[8] Trong vụ án này đối với anh Nguyễn Đức T, sinh năm 1974, trú tại T, xã H, huyện Q, tỉnh Quảng Bình cũng có mặt bên cạnh Nguyễn Văn N khi Cơ quan Công an vào bắt quả tang. Tuy nhiên, quá trình điều tra xác định anh Nguyễn Đức T không biết Nguyễn Văn N mua và cất giấu số ma túy, anh Nguyễn Đức T chưa sử dụng ma túy nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật

[10] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào quy định tại Điều 268; khoản 1 Điều 269; khoản 1 Điều 298; khoản 1 Điều 331; Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

1. Về tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.
- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 15 (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam 10/6/2022.

Miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo Nguyễn Văn N.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ Luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ Luật tố tụng hình sự. Tiêu hủy 0.408 gam là Methamphetamine, mẫu ký hiệu A sau giám định được gói bằng túi nilon trong suốt, ngoài có ghi chữ “A1” và toàn bộ vỏ bao gói được hoàn trả sau giám định đựng trong 01 (một) phong bì thư dán kín, trên ghi nội dung “684/KL-KTHS” “Mẫu ký hiệu A1 và A2” được niêm phong bằng các chữ ký của những người tham gia niêm phong (Hoàng Khắc Tuấn, lưu Đức Bình, Nguyễn Hà Thái Bảo, Phan Bá Chính), và dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Bình, ngoài cùng dán băng dính

trong suốt, 01 chai nhựa tự chế có một lỗ tròn ở thân và 01 bật lửa màu xanh

Vật chứng nêu trên có tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/9/2022 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Quảng Ninh và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Quảng Ninh, tỉnh Quảng Bình.

3. Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức án phí, lệ phí Tòa án xử: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án có quyền kháng cáo bản án để xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND tỉnh Quảng Bình;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- VKSND huyện Quảng Ninh;
- Công an huyện Quảng Ninh;
- Chi cục THADS huyện Quảng Ninh;
- Bị cáo và những người TGT;
- UBND thị trấn Q;
- Lưu HSVA, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Châu Mạnh Cường